

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 16-5-2018

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Hên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Út.

2. Bà Chung Thị Ngọc.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Như Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 124/2017/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Thúy Ng, sinh năm 1984, có mặt.

Địa chỉ: Tổ 5, khu phố N, phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1978, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 5, khu phố N, phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Bùi Thị Thúy Ng trình bày: Chị và anh L chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 31/10/2003. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn do anh L không quan tâm đến cuộc sống vợ con, vợ chồng đã ly thân khoảng

01 năm. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hữu L.

Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 06/8/2003 và Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 05/8/2009, hiện nay đang sống cùng với chị. Ly hôn chị xin được tiếp tục nuôi con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Theo biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 12/02/2018 bị đơn anh Nguyễn Hữu L trình bày: Anh và chị Ng chung sống với nhau có đăng ký kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, nay chị Ng xin ly hôn anh đồng ý ly hôn. Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 06/8/2003 và Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 05/8/2009. Ly hôn anh đồng ý giao con cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hà Tiên phát biểu về việc tuân theo tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự thực hiện đúng trình tự, quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân chị Ng và anh L chung sống với nhau thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh chị đã ly thân không còn yêu thương chăm sóc nhau nữa, xét thấy hôn nhân của anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Ng xin ly hôn, anh L đồng ý ly hôn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng. Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 06/8/2003 và Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 05/8/2009, ly hôn chị Ng xin được tiếp tục nuôi các con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh L cấp dưỡng, phía anh L đồng ý giao các con cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, đề nghị Hội đồng xét xử giao các con cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng của các cháu, ghi nhận ý kiến của chị Ng không yêu cầu anh L cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét; Về án phí dân sự sơ thẩm chị Ng phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, lời trình bày của bị đơn và căn cứ vào khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án có quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn. Trong vụ án này bị đơn anh Nguyễn Hữu L cư trú tại tổ 5, khu phố N, phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Hữu L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Về hôn nhân: Anh L và chị Ng chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân phường M, thị xã P, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 015, quyển số I/2003, ngày 31/10/2003, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau được một khoảng thời gian thì ly thân cho đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, do anh L không quan tâm đến cuộc sống vợ con. Tại phiên tòa, chị Ng khẳng định không còn tình cảm với anh L, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, vợ chồng đã ly thân không còn yêu thương, chăm sóc cho nhau. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh L và chị Ng lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được và anh L cũng đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử nghị cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về nuôi con chung: Anh L và chị Ng chung sống với nhau có hai con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 06/8/2003 và Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 05/8/2009, hiện đang sống cùng với chị Ng. Ly hôn chị Ng xin được tiếp tục nuôi các con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng, phía anh L cũng đồng ý giao con cho chị Ng nuôi dưỡng, Hội đồng xét xử nghị cần giao các con cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng các cháu. Chị Ng cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[5] Về tài sản chung, về nợ chung: Anh, chị trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Bùi Thị Thúy Ng và anh Nguyễn Hữu L.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 06/8/2003, giới tính nam và Nguyễn Văn Nh, sinh ngày 05/8/2009, giới tính nam cho chị Bùi Thị Thúy Ng tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng các cháu. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ng không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Ng và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy Ng phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0004353 ngày 13 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang nên chị Ng không phải nộp thêm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thị xã Hà Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Hà Tiên;
- UBND phường Tô Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Mạc Văn Hên